

Bản án số: 06 /2024/DS-ST
Ngày: 11/01/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Kim Phụng
- Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồ Quế Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2023/QĐXX-ST, ngày 01 tháng 12 năm 2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1974, nơi cư trú **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long** (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Việt H**, sinh năm 1959, nơi cư trú **ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long** (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/9/2023 của nguyên đơn và trong quá trình xét xử nguyên đơn trình bày:

Do ông **Phạm Văn L** và ông **Nguyễn Việt H** có quen biết nhau nên ông **L** có cho ông **H** nhiều lần vay tiền cụ thể như sau:

- Ngày 18/4/2020 ông **H** vay số tiền 15.000.000đồng hứa 3 tháng sau trả.
- Ngày 06/6/2020 ông **H** vay số tiền 5.000.000 đồng hứa 3 tháng sau trả.

- Ngày 16/6/2020 ông H vay số tiền 10.000.000 đồng hứa 3 tháng sau trả.
- Ngày 23/8/2022 ông H vay số tiền 10.000.000 đồng hứa 01 tháng sau trả.
- Ngày 29/8/2022 ông H vay số tiền 20.000.000 đồng hứa 01 tháng sau trả.

Tổng cộng ông Phạm Văn L cho ông Nguyễn Việt H vay số tiền là 60.000.000 đồng. Những lần vay tiền nêu trên ông H có viết giấy mượn tiền và tự tay ký tên ghi họ tên. Ông L đã nhiều lần đến nhà gặp ông H để yêu cầu ông H trả tiền vay nhưng cho đến nay ông H không có trả cho ông L khoản tiền nào nên ông Phạm Văn L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Việt H phải trả cho ông L số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Ông không yêu cầu ông H trả tiền lãi suất.

-Ý kiến trình bày của bị đơn ông Nguyễn Việt H: Từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm ông H hoàn toàn không có ý kiến hay văn bản gì gửi cho Tòa án.

- Tại phiên tòa:

Ông Phạm Văn L vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Việt H phải trả cho ông L số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Ông không yêu cầu ông H trả tiền lãi suất. Ngoài ra, yêu cầu ông H phải chịu lãi suất chậm trả sau khi Tòa án giải quyết vụ việc nêu ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Ông Phạm Văn L có đơn khởi kiện Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1959 nơi cư trú ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H trả số tiền nợ là 60.000.000 đồng theo giấy mượn tiền mà ông H đã viết. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, được triệu tập họp lệ dự phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm vào các ngày 22/12/2023 và ngày 11/01/2024 cho ông H đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Việt H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông L theo chứng cứ là các giấy mượn tiền ngày 18/4/2020, ngày 06/6/2020, ngày 16/6/2020, ngày 23/8/2022, ngày 29/8/2022, số tiền nợ thể hiện đúng nội dung, có họ tên và chữ ký tên của ông Nguyễn Việt H với nội dung có vay của ông Phạm Văn L tổng cộng số tiền

60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) cho nên sự việc ông **Phạm Văn L** yêu cầu ông **Nguyễn Việt H** trả số tiền 60.000.000 đồng là có căn cứ. Mặt khác, theo nguyên đơn trình bày trước khi khởi kiện ông **H** nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu ông **H** trả số tiền nợ nhưng phía ông **H** không trả khoản tiền nào cho ông **L** mà cố tình trốn tránh, Tòa án nhân **huyện L** đã thông báo hợp lệ về việc công khai chứng cứ là bản gốc các giấy mượn tiền gồm các ngày 18/4/2020, ngày 06/6/2020, ngày 16/6/2020, ngày 23/8/2022 và ngày 29/8/2022 do nguyên đơn xuất trình, đến tại phiên tòa hôm nay Tòa án nhân dân huyện Long Hồ cũng chưa nhận được chứng cứ nào thể hiện bị đơn phản đối chứng cứ do nguyên đơn đưa ra nên các giấy mượn tiền nêu trên được xem là tình tiết, văn bản mà nguyên đơn không phải chứng minh, được quy định tại Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, vì vậy ông **Phạm Văn L** yêu cầu ông **Nguyễn Việt H** trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông **Nguyễn Việt H** phải nộp án phí là 60.000.000đồng x 5% = 3.000.000đồng. Ông **L** không phải nộp án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **Phạm Văn L** đối với ông **Nguyễn Việt H**.

2. Buộc ông **Nguyễn Việt H** có trách nhiệm trả cho ông **Phạm Văn L** số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo Khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Buộc ông **Nguyễn Việt H** phải nộp số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả cho ông **Phạm Văn L** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0000476 ngày 23/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo các Điều 6,7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Long Hồ 01;
- Chi cục THADS.H Long Hồ 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Diễm